

# ỨNG DỤNG SWOT PHÂN TÍCH ĐẶC ĐIỂM NGƯỜI CAO TUỔI TẠI THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI TỪ GÓC NHÌN CÔNG TÁC XÃ HỘI

Lê Thị Mai Hương

*Tóm tắt.* Người cao tuổi là đối tượng đặc thù trong công tác xã hội. Việc ứng dụng mô hình SWOT trong phân tích các đặc điểm người cao tuổi nhằm xây dựng kế hoạch trợ giúp đối tượng tại thành phố Đồng Hới trước các thách thức về “già hóa dân số”.

*Từ khóa:* Người cao tuổi, công tác xã hội

## 1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Công tác xã hội là một ngành khoa học ra đời vào cuối thế kỷ XIX đầu thế kỷ XX nhưng đến nay đã trở thành một ngành khoa học độc lập và có mối quan hệ chặt chẽ với nhiều ngành khoa học khác trong đó có kinh tế học. Công tác xã hội là một ngành khoa học còn mới mẻ đã sử dụng rất nhiều khái niệm, lý thuyết và mô hình của các ngành khoa học khác ứng dụng vào nghiên cứu và giải quyết các vấn đề liên quan đến thân chủ là cá nhân, nhóm hoặc cộng đồng.

Công tác xã hội đối với người cao tuổi là một lĩnh vực chuyên môn, đặc thù trong công tác xã hội. Người cao tuổi năm 2013 chiếm 10,89% trong tổng dân số toàn thành phố. Và trong 5 năm trở lại đây tỷ lệ người cao tuổi tăng đều qua các năm và có những tác động nhất định đối với hệ thống an sinh xã hội của thành phố Đồng Hới nói riêng và tỉnh Quảng Bình nói chung. Nhận thấy mô hình SWOT là một công cụ hữu dụng để phân tích các đặc điểm người cao tuổi nhằm đưa ra các giải pháp từ góc nhìn công tác xã hội trong trợ giúp người cao tuổi tại thành phố hiện nay. Từ đó có cái nhìn tổng quát hơn về công tác xã hội với người cao tuổi từ đó đưa ra các chính sách cụ thể và thiết thực hơn khi trợ giúp người cao tuổi tại thành phố Đồng Hới.

## 2. PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

Nghiên cứu sử dụng phương pháp SWOT để phân tích các yếu tố (điểm mạnh, điểm yếu) từ bản thân người cao tuổi và phân tích cơ hội, thách thức do những tác động bên ngoài đến cuộc sống của người cao tuổi.

Phương pháp SWOT là tập hợp viết tắt những chữ cái đầu tiên của các từ tiếng Anh: Strengths (Điểm mạnh), Weaknesses (Điểm yếu), Opportunities (Cơ hội), Threats (Thách thức).

## 3. NỘI DUNG

### 3.1. Quy mô, cơ cấu đối tượng

Thành phố Đồng Hới cũng như các tỉnh thành khác trong cả nước do sự phát triển kinh tế - xã hội, con người ngày càng quan tâm nhiều hơn đến vấn đề sức khỏe, dinh dưỡng... nên tuổi thọ của con người trong những năm qua không ngừng tăng lên. Đồng thời do tỷ suất sinh, tỷ suất chết giảm nên dân số cao tuổi tăng nhanh chóng trong 5 năm qua tại thành phố Đồng Hới về số

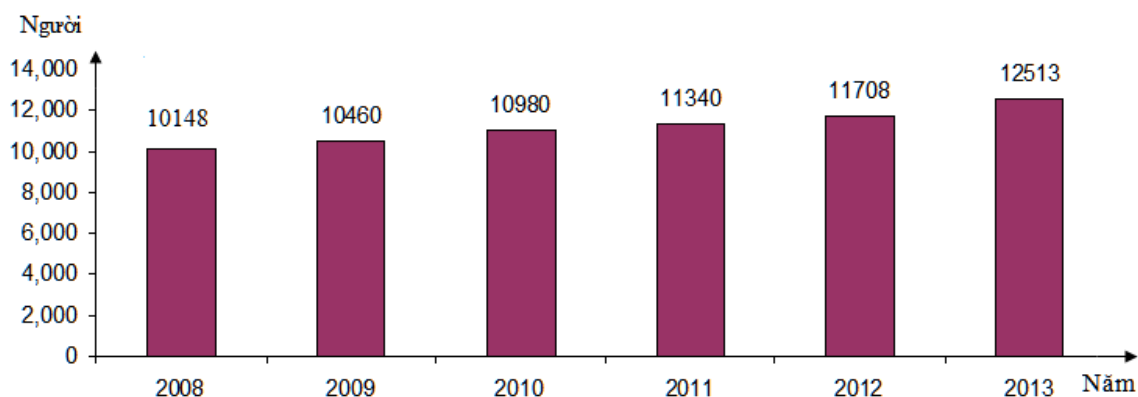
lượng và tỷ lệ so với tổng số dân. Từ năm 2008 đến năm 2013, dân số cao tuổi không ngừng tăng lên, tốc độ tăng số lượng người cao tuổi qua các năm được thể hiện ở Bảng 1.

**Bảng 1.** Tốc độ tăng số lượng người cao tuổi tại thành phố từ năm 2008 – 2013

STT	Năm	Số lượng người cao tuổi	Tốc độ tăng qua các năm
1	2008	10.148	100
2	2009	10.460	103
3	2010	10.980	108
4	2011	11.340	112
5	2012	11.708	113
6	2013	12.513	123

*Nguồn:* [2]

Từ năm 2008 đến năm 2013 số lượng người cao tuổi tăng đều qua các năm. So với năm 2008, tốc độ tăng số lượng người cao tuổi là 23%. Trung bình tăng giữa các năm là 9% mỗi năm. Sự tăng lên không ngừng số lượng người cao tuổi tại thành phố đòi hỏi các cơ quan ban ngành có liên quan cần nhanh chóng kiện toàn hệ thống chính sách xã hội trong việc trợ giúp người cao tuổi khi mà tốc độ “già hóa dân số” đang là vấn đề thách thức đối với hệ thống an sinh xã hội nói chung và có những tác động lớn đến sự phát triển kinh tế - xã hội hiện nay.



**Hình 1.** Biểu đồ thể hiện tình hình người cao tuổi TP. Đồng Hới từ 2008 – 2013.

Tuy việc tuổi thọ tăng nhanh là việc đáng mừng cho gia đình và xã hội nhưng cũng tạo ra không ít khó khăn thách thức đối với hệ thống an sinh xã hội trong việc chăm sóc, trợ cấp xã hội, đặc biệt xu hướng người cao tuổi sống riêng không có sự trợ giúp của con cái. Đòi hỏi cần nhanh chóng kiện toàn bộ máy để có sự hỗ trợ xã hội tại các gia đình kết hợp với sự hỗ trợ đặc biệt về chăm sóc y tế cũng như các hoạt động chăm sóc sức khỏe tinh thần để người cao tuổi sống vui, sống khỏe và sống có ích.

Tính đến tháng 12 năm 2013 thành phố Đồng Hới quản lý và thực hiện các chế độ chính sách cho 12.513 người cao tuổi đang sinh sống trên địa bàn thành phố. Cơ cấu, số lượng được thể hiện dưới ở Bảng 2.

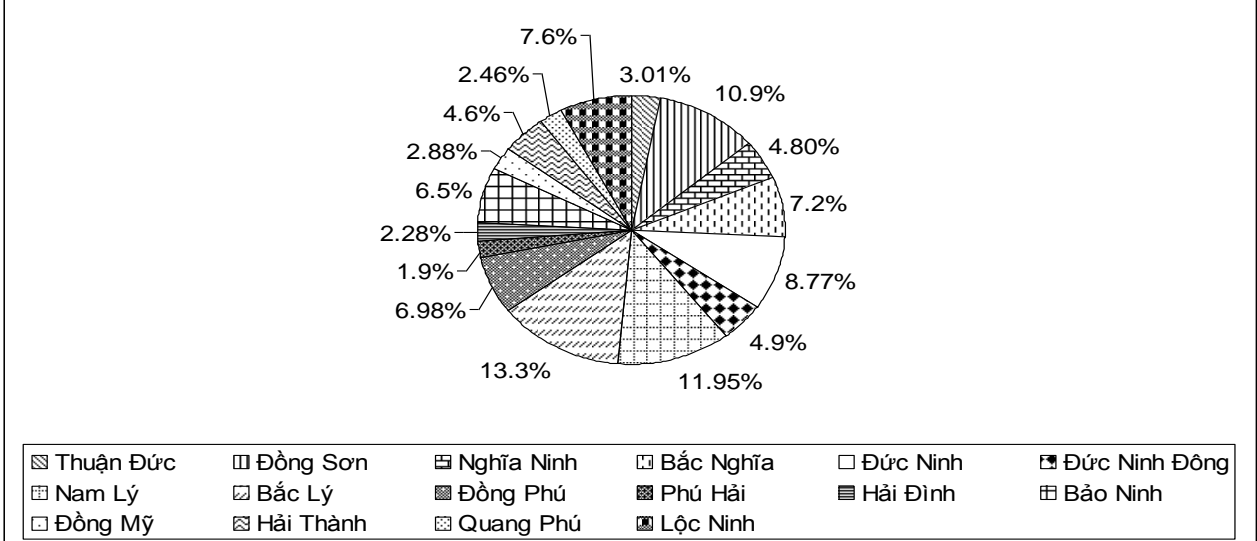
**Bảng 2.** Cơ cấu người cao tuổi thành phố Đồng Hới năm 2013

<b>STT</b>	<b>Tên đơn vị</b>	<b>Tổng số người cao tuổi</b>	<b>Tỷ lệ %</b>
1	Xã Thuận Đức	377	3.01
2	Phường Đồng Sơn	1359	10.9
3	Xã Nghĩa Ninh	601	4.80
4	Xã Bắc Nghĩa	898	7.2
5	Xã Đức Ninh	1097	8.77
6	Phường Đức Ninh Đông	613	4.9
7	Phường Nam Lý	1495	11.95
8	Phường Bắc Lý	1664	13.3
9	Phường Đồng Phú	873	6.98
10	Phường Phú Hải	242	1.9
11	Phường Hải Đình	285	2.28
12	Xã Bảo Ninh	814	6.5
13	Phường Đồng Mỹ	361	2.88
14	Phường Hải Thành	572	4.6
15	Phường Quang Phú	308	2.46
16	Xã Lộc Ninh	954	7.6
<b>Tổng số</b>		<b>12513</b>	<b>100.00</b>

*Nguồn: [2]*

Bảng 2 cho thấy, tổng số người cao tuổi là 12.513 người chiếm 10,89% dân số toàn thành phố. Trong đó phường Bắc Lý có số người cao tuổi nhiều nhất chiếm 13,3% và Phường Phú Hải có số người cao tuổi ít nhất chiếm 1,9% trong tổng số người cao tuổi toàn thành phố.

**Biểu đồ thể hiện cơ cấu người cao tuổi TP. Đồng Hới năm 2013**



**Hình 2.** Biểu đồ thể hiện cơ cấu người cao tuổi Thành phố Đồng Hới năm 2013.

Theo biểu đồ trong Hình 2 thể hiện cơ cấu dưới đây cho thấy tỷ lệ người cao tuổi phân bố không đồng đều giữa các 10 phường và 06 xã thuộc thành phố. Tùy thuộc vào quy mô, cơ cấu đối tượng trong tổng dân số của từng xã phường và tùy vào đặc điểm người cao tuổi đang sống ở khu vực nông thôn hay thành thị mà nguồn kinh phí, nguồn nhân lực, cơ sở vật chất, trang thiết bị trợ giúp người cao tuổi trong đời sống cũng cần nghiên cứu có sự khác nhau từng xã phường cụ thể.

Dựa vào Bảng 3 dưới đây cho thấy, người cao tuổi có tuổi thọ 100 tuổi chiếm một tỷ lệ rất nhỏ trong tổng số người cao tuổi là 0,1%. Còn người cao tuổi có tỷ lệ cao nhất trong tổng số người cao tuổi nằm trong nhóm độ tuổi từ 60 – 79 tuổi chiếm 73,3%.

**Bảng 3.** Tỷ lệ người cao tuổi phân chia theo độ tuổi

STT	Độ tuổi	Số lượng	Tỷ lệ (%)
1	Từ 60 -79 tuổi	9166	73.3
2	Từ 80 -99 tuổi	3334	26.6
3	Từ 100 trở lên	13	0.1
<b>Tổng số:</b>		<b>12513</b>	<b>100</b>

*Nguồn: [1]*

Mỗi nhóm độ tuổi có những đặc điểm tâm sinh lý khác nhau. Riêng nhóm độ tuổi từ 60 – 79 chiếm tỷ lệ nhiều nhất vì thế cần chú ý đây là độ tuổi những người vừa nghỉ hưu hoặc những người cao tuổi ở 6 xã thuộc thành phố thì vẫn đang làm việc nông. Nên khi nghiên cứu các giải pháp trợ giúp cần chú ý các đặc điểm tâm lý nhu cầu của từng nhóm đối tượng ở từng địa bàn để có những giải pháp trợ giúp thích hợp.

Như vậy, với cơ cấu người cao tuổi thành phố Đồng Hới có sự phân bố không đồng đều giữa 16 xã phường và mỗi nhóm độ tuổi chiếm tỷ lệ khác nhau. Bởi vậy, chăm lo mọi mặt đời sống người cao tuổi cần được thực hiện một cách cụ thể, phù hợp với từng người, từng độ tuổi và từng phường xã. Có như vậy công tác chăm sóc người cao tuổi nói chung mới đem lại hiệu quả thiết thực.

### **3.2. Ứng dụng mô hình SWOT phân tích các đặc điểm người cao tuổi tại thành phố Đồng Hới từ góc nhìn công tác xã hội**

#### *3.2.1. Thuận lợi*

Người cao tuổi thành phố Đồng Hới là kho tàng kiến thức và kinh nghiệm sống đối với con cháu. Họ là những người đã trải qua các cuộc chiến tranh gian khổ và có nhiều đóng góp trong xây dựng quê hương Quảng Bình. Đồng thời, họ là những người có vai trò rất lớn đối với gia đình như khuyên dạy con cháu, làm kinh tế, nâng cao chất lượng cuộc sống, đẩy mạnh các hoạt động khuyến học, giáo dục...

#### *3.1.2. Khó khăn*

Do ảnh hưởng của quá trình lão hóa, người cao tuổi thành phố cũng như những người cao tuổi trong cả nước bị suy giảm sức khỏe một cách rõ nét. Có những người bị rất nhiều bệnh một lúc đã gây không ít khó khăn trong sinh hoạt và gia đình họ. Tỷ lệ người cao tuổi mắc 01 bệnh chiếm tỷ lệ 19,8%; tỷ lệ người cao tuổi mắc 02 bệnh chiếm 32,2% và tỷ lệ mắc 03 bệnh chiếm tỷ lệ cao nhất 42,6%. Như vậy, ngoài tỷ lệ mắc các bệnh khá cao, người cao tuổi ở thành phố Đồng Hới thường mắc nhiều bệnh đồng thời. Người cao tuổi đang chịu gánh nặng “bệnh tật kép” [2].

Về tình cảm người cao tuổi thường có cảm giác tự ti, vui buồn dễ dàng, cô đơn vì con cái bận rộn làm ăn thiếu quan tâm và suy giảm khả năng giao tiếp xã hội.

Về kinh tế, tỷ lệ người cao tuổi sống trong hộ nghèo có 7,1% người cao tuổi sống trong hộ nghèo. Trong tổng số 12.513 người cao tuổi ở thành phố hiện có 0,071% đang ở nhà tạm hoặc nhà tương đương. Do nhiều nguyên nhân khác nhau (do hoàn cảnh gia đình, do mong muốn của chính người cao tuổi tiếp tục được cống hiến..) nhiều người cao tuổi mặc dù tuổi đã cao, sức đã yếu nhưng có 5.738 người cao tuổi đang trực tiếp tham gia lao động, sản xuất, chiếm 45,85% trong tổng số người cao tuổi [2].

Người cao tuổi sống với con cháu chiếm tỷ lệ cao, 60,6% nên việc chăm sóc của con cái đối với người cao tuổi tại các gia đình là mô hình hỗ trợ chủ yếu hiện nay tại thành phố [1].

#### *3.1.3. Cơ hội*

Từ năm 1969 Liên hợp quốc tuyên bố về kế hoạch hành động và kinh phí hoạt động hỗ trợ chăm sóc người cao tuổi. Nó thể hiện sự quan tâm của thế giới đối với người cao tuổi.

Ở Việt Nam, Đảng và Nhà nước có nhiều chính sách, văn bản pháp luật liên quan đến người cao tuổi như Hiến pháp năm 2013, các văn bản luật như Luật Hôn nhân và gia đình năm

2014, Luật Người cao tuổi năm 2012, Luật Lao động năm 2014... “Kính lão đắc thọ” là truyền thống tốt đẹp của nhân dân ta, Đảng và Nhà nước ta coi việc quan tâm, chăm sóc đời sống vật chất và tinh thần của người cao tuổi là đạo lý của dân tộc, là tình cảm và trách nhiệm của toàn đảng, toàn dân. Các cấp chính quyền đã đề ra nhiều chính sách thể hiện sự quan tâm đó.

Tại thành phố Đồng Hới trong tổng số 12 513 người cao tuổi có nhóm người cao tuổi được tiếp cận với thẻ bảo hiểm y tế là khá cao, chiếm 75%. Hiện có khoảng 78% người cao tuổi có thu nhập từ hai nguồn chính là lương hưu (54%) và từ hỗ trợ của con cái (24%), còn lại là những người tiếp tục làm việc để có thu nhập. Người có tuổi càng cao thì thu nhập càng giảm mạnh hơn so với lúc tuổi còn trẻ nhưng lại nhận được sự hỗ trợ của nhà nước và con cái. Góp phần đảm bảo mức sống tối thiểu cho người cao tuổi tại gia đình và cộng đồng [1].

Về tinh thần, Hội người cao tuổi phối hợp với Mặt trận Tổ quốc thành phố đã có nhiều hoạt động tổ chức chăm sóc người cao tuổi như mừng thọ đối với những người cao tuổi 80 tuổi trở lên, nâng cấp nhà tạm, tổ chức các câu lạc bộ cờ tướng, văn hóa dân gian, thơ ca, câu lạc bộ dưỡng sinh...[2].

#### *3.1.4. Thách thức*

Các hoạt động hỗ trợ xã hội tại bệnh viện, trung tâm bảo trợ xã hội và tại nhà còn thiếu về nguồn nhân lực, cơ sở hạ tầng kém phát triển, kinh phí hỗ trợ cho người cao tuổi còn hạn chế.

Phần đông người cao tuổi chưa tiếp cận được các dịch vụ y tế, thể dục thể thao để nâng cao sức khỏe.

Công tác tuyên truyền các chính sách của Nhà nước đối với người cao tuổi ở thành phố chưa được thực hiện tốt, việc tuyên truyền chưa thực sự mạnh mẽ, khoa học, chưa có chương trình tổng thể hay một kế hoạch cụ thể cho công tác tuyên truyền. Bởi vậy, ngay chính bản thân người cao tuổi cũng chưa nắm bắt rõ các chính sách của Nhà nước giành cho họ cũng như hoạt động công tác xã hội với người cao tuổi.

Công tác xã hội hóa hoạt động chăm sóc người cao tuổi chưa thực sự hiệu quả và rộng khắp, chưa có biện pháp cụ thể để huy động nguồn lực từ cộng đồng hỗ trợ cho người cao tuổi có hoàn cảnh khó khăn, đặc biệt khó khăn và tàn tật.

Nhân viên và cán bộ làm công tác người cao tuổi của các xã phường còn hạn chế về số lượng và chất lượng nên chưa nắm bắt hết được tâm lý cũng như tâm tư nguyện vọng của người cao tuổi, chưa thực sự có phương pháp làm việc chuyên nghiệp để bảo vệ lợi ích chính đáng của người cao tuổi. Phần lớn, cán bộ chính sách của các phường đều là những người làm công tác kiêm nhiệm nên chưa thực sự tập trung vào chuyên môn, hiệu quả công việc chưa cao.

Hỗ trợ xã hội với người cao tuổi ở thành phố Đồng Hới còn là một hoạt động xa lạ nhưng với số lượng người cao tuổi ngày càng tăng nên cần nhanh chóng kiện toàn bộ máy và hệ thống chính sách để triển khai tốt hệ thống an sinh xã hội tại cộng đồng tốt hơn cho

đối tượng này đồng thời có những ứng phó tốt hơn cho sự “già hóa dân” số ở thành phố nói riêng và toàn tỉnh nói chung. Sự chung tay của nhiều cơ quan, tổ chức và cả cộng đồng trong việc xây dựng mạng lưới cung cấp các dịch vụ đối với người cao tuổi là một việc làm cần thiết, tuy nhiên vì nguyên nhân các ban ngành đoàn thể địa phương phối hợp tổ chức thực hiện còn thiếu chặt chẽ, thiếu kỹ năng, kiến thức về nghề nên hiệu quả chưa cao. Quá trình thực hiện các chính sách giúp đỡ cho đối tượng còn chông chéo, thủ tục hành chính phức tạp cũng là một trong những lý do dẫn đến các chế độ bảo trợ xã hội chưa đến tay người cao tuổi thuộc chế độ. Theo thống kê số liệu năm 2013 thì có 181 đối tượng được hưởng trợ cấp xã hội nhưng do thống kê thiếu của cán bộ Hội người cao tuổi 16 xã phường và do thiếu giấy tờ chứng thực nên người cao tuổi vẫn chưa được hưởng các chế độ trợ cấp xã hội của nhà nước.

#### **4. KẾT LUẬN**

Trong bối cảnh Việt Nam hiện nay, công tác xã hội giữ vai trò rất quan trọng trong việc bảo đảm công bằng và bất bình đẳng xã hội, người cao tuổi có cơ hội được tiếp cận với các dịch vụ chăm sóc sức khỏe thể chất và tinh thần, họ được xã hội quan tâm chia sẻ, tạo mọi điều kiện thuận lợi để vươn lên trong cuộc sống, hòa nhập với cộng đồng. Việc phân tích đầy đủ về điểm mạnh, điểm yếu cũng như cơ hội thách thức của người cao tuổi giúp cho những người đang hoạt động trong lĩnh vực quản lý, hoạch định chính sách cũng như những người hoạt động trong lĩnh vực công tác xã hội có những chiến lược can thiệp phù hợp, nâng cao năng lực, khai thác nguồn lực sẵn có của người cao tuổi trong các chính sách kinh tế xã hội hiện nay tại thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình.

#### **TÀI LIỆU THAM KHẢO**

- [1] Hội người cao tuổi thành phố Đồng Hới (2013), *Báo cáo tổng kết hoạt động Hội người cao tuổi thành phố Đồng Hới*.
- [2] Hội người cao tuổi thành phố Đồng Hới (2013), *Thống kê công tác chăm sóc người cao tuổi thành phố Đồng Hới*.
- [3] Bùi Thị Xuân Mai, (2007), *Phát triển công tác xã hội theo hướng chuyên nghiệp - một đòi hỏi khách quan trong quá trình đổi mới của nước ta*. Tạp chí Lao động-Xã hội, (số 307).
- [4] Nguyễn Thị Kim Hoa, (2012), *Công tác xã hội trợ giúp NCT*, NXB Lao động Xã hội.
- [5] Nguyễn Hải Hữu, (2012), *Nhập môn an sinh xã hội*, NXB Lao động Xã hội.